

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2014

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 122/2013/TT-BTC  
ngày 28/8/2013 của Bộ Tài chính**

*Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/06/2002; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/03/2006 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế,*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 122/2013/TT-BTC ngày 28/8/2013 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kịch bản phim, phim, chương trình nghệ thuật biểu diễn; lệ phí cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh sản xuất phim và lệ phí cấp giấy phép đặt văn phòng đại diện của cơ sở điện ảnh nước ngoài tại Việt Nam, như sau:*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tư số 122/2013/TT-BTC ngày 28/8/2013, như sau:**

“1. Tổ chức, cá nhân khi được cơ quan có thẩm quyền thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn (theo quy định tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ); thẩm định kịch bản phim và phim; thẩm định cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh sản xuất phim, thẩm định cấp giấy phép đặt văn phòng đại diện của cơ sở điện ảnh nước ngoài tại

Việt Nam (theo quy định tại Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh) thì phải nộp phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư này.

2. Không thu phí thẩm định đối với chương trình nghệ thuật biểu diễn (chương trình, vở diễn) phục vụ nhiệm vụ chính trị và phim đối với chương trình chiếu phim nước ngoài tại Việt Nam phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại do cơ quan có thẩm quyền (quy định tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 và Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21/5/2010) thẩm định, cấp phép”.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/10/2014.

2. Các nội dung khác liên quan đến phí thẩm định phim, phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn không đề cập tại Thông tư này vẫn được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 122/2013/TT-BTC ngày 28/8/2013 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kịch bản phim, phim, chương trình nghệ thuật biểu diễn; lệ phí cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh sản xuất phim và lệ phí cấp giấy phép đặt văn phòng đại diện của cơ sở điện ảnh nước ngoài tại Việt Nam.

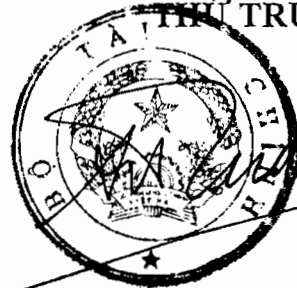
3. Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp phí và cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, hướng dẫn bổ sung. / *lum*

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Website chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5). (360)

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**